TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH H** ---------- **Số: 87 /2023/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------- **K, ngày 26 tháng 05 năm 2023**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2023/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 04 năm 2023, giữa:

*/ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thảo L, sinh năm 1998.
Sinh quán và trú tại: Thôn X, xã H, huyện K, tỉnh H.
Đăng ký HKTT tại: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh H.

*/ Bị đơn: Anh Nguyễn Như Y , sinh năm: 1994.
Sinh, trú quán và HKTT: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh H.

*/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Thị Khánh L1, sinh ngày 21/01/2006.

- Cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 29/07/2017.

Người giám hộ cho cháu L1: Chị Nguyễn Thị Thảo L.

Người giám hộ cho cháu M: Anh Nguyễn Như Y.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015:

Căn cứ Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 144; Điều 146; Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thảo L và bị đơn anh Nguyễn Như Y.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

/ Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Thảo L và anh Nguyễn Như Y đều nhất trí thuận tình ly hôn nhau.

/ Về con chung:

+ Giao cháu Nguyễn Thị Khánh L1, sinh ngày 21/01/2016 cho chị Nguyễn Thị Thảo L tiếp tục nuôi.

+ Giao cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 29/07/2017 cho anh Nguyễn Như Y tiếp tục nuôi.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung cả hai không yêu cầu đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị L và anh Y đều được quyền thăm nom, chăm sóc và quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- ***Về tài sản, về công nợ chung, về công sức đóng góp chung với hai bên gia đình, về đất nông nghiệp 03 của chị L và anh Y*** : cả hai vợ chồng đều không đặt ra xem xét giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị Nguyễn Thị Thảo L tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 0008223, ngày 26/04/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, nên hoàn trả chị Nguyễn Thị Thảo L số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phú thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã nơi ĐKHK;
- Lưu hồ sơ;

PHẠM THẾ P